

Bản án số: 55/2022/HS-PT

Ngày 01- 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Toàn.
- *Các Thẩm phán:* Ông Y Thông Kbuôr và ông Trương Công Bình
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hoài –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/HSPT ngày 24/01/2022 đối với bị cáo Y Đhăm N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do có kháng cáo của bị cáo Y Đhăm N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Y Đhăm N, sinh năm: 1975, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn E, xã H, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Y Bả A, sinh năm 1947 và con bà H Dư N, sinh năm 1953; bị cáo có vợ là H Ang A và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1995 và con nhỏ nhất sinh năm 2008).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

- Người bị hại: Anh Y Liu K, sinh năm: 1997 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Y Liu K: Ông Y Tử K, sinh năm 1940 và bà H' Nghễ K, sinh năm 1954 (Là bố mẹ đẻ của anh Y Liu K); địa chỉ: Buôn E, xã H, huyện P, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Y Tử K và bà H' Nghễ K: Ông Y Kim K, sinh năm 1977; địa chỉ: Buôn E, xã H, huyện P, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Y Pih B, sinh năm 1980; địa chỉ: Buôn Ê, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

2. Chị Bùi Thị Lôi, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn E, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Y Hun Ayũn, sinh năm 1969; địa chỉ: Buôn E, xã H, huyện P, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

2. Chị H Uyn Kêñ, sinh năm 1995; địa chỉ: Buôn E, xã H, huyện P, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Người phiên dịch: Ông Y P Kbuôr; địa chỉ: Buôn R, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/9/2021, Y Đhăm N điều khiển xe máy kéo, (loại xe máy kéo có trọng tải đến 1.000Kg) không có biển số, không có đèn chiếu sáng lưu thông trên đường liên thôn theo hướng buôn P, xã H, huyện P đi xã T, thành phố B. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận buôn Ea Kmat, xã Hòa Đông, Y Đhăm thấy phía trước có anh Y Liu K điều khiển xe mô tô biển số 47M3-3749 đang đi ngược chiều ở phần đường bên trái theo hướng đi của mình. Do phần thùng của xe máy kéo đi lấn sang phần đường bên trái nên đã va chạm với xe mô tô do anh Y Liu K điều khiển đi ngược chiều phía trước gây tai nạn. Hậu quả anh Y Liu K đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/9/2021 xác định, vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường liên thôn, thuộc địa phận buôn E, xã H, huyện P, đường bê tông thẳng, bằng phẳng, rộng 3,05m, không có vạch sơn phân chia làn đường. Phần đất sát hai mép đường mỗi bên rộng 1,3m, bằng phẳng ngang mặt đường bê tông, có cỏ mọc thấp, không có đèn đường công cộng, không có biển báo hiệu đường bộ, không bị chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Căn cứ vào các dấu vết và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 47M3-3749 với xe máy kéo là điểm tương ứng với mặt đường phía bên phải, đường liên thôn theo hướng từ xã T, thành phố B đi buôn P, xã H, huyện P là 1,35m.

Theo biên bản thu giữ vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc gồm: 01xe mô tô biển số 47M3-3749, 01 xe máy kéo không có biển số.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 298/TTh-TTPY ngày 20/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của Y Liu K: Ngưng hô hấp, ngưng tuần hoàn do chấn thương cột sống cổ, nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 23/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Pắc, kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô biển số 47M3-3749, trị giá 1.070.000 đồng

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y Đhăm N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y Đhăm N 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/11/2021 bị cáo Y Đhăm N kháng cáo bản án xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y Đhăm N về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đã được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị hại cũng có một phần lỗi do không có giấy phép lái xe, điều khiển xe lưu thông trên đường đã không đảm bảo khoảng cách an toàn, thiếu chú ý, quan sát. Từ những phân tích trên. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Y Đhăm N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút

ngày 04/9/2021, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận buôn E, xã H, huyện P, bị cáo Y Đhăm N điều khiển xe máy kéo không có biển số, không có giấy phép lái xe, không có đèn chiếu sáng tham gia giao thông, đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường bên trái gây tai nạn cho xe mô tô BKS 47M3-3749, do anh Y Liu K điều khiển, đang lưu thông ngược chiều. Hậu quả anh Y Liu K tử vong. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y Đhăm N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi vì, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, người bị hại cũng có một phần lỗi vi phạm vì chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe máy dung tích xi lanh trên 50cm³, tham gia giao thông dẫn đến tai nạn.

[2.2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn làm cho anh Y Liu K tử vong nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Từ những phân tích và nhận định trên, cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Y Đhăm N - Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc về hình phạt.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Y Đhăm N - Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Y Đhăm N** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y Đhăm N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn